

BỘ Y TẾ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BYT-VPB1

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
tỉnh Hà Nam trước Kỳ họp thứ 8,
Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam

Bộ Y tế nhận được Công văn số 942/BDN ngày 06/11/2024 của Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc đề nghị trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, trong đó có một số kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Nam.

Bộ Y tế xin trả lời đối với kiến nghị liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành Y tế, cụ thể như sau:

1. *Cử tri tiếp tục đề nghị Chính phủ chỉ đạo quyết liệt các Bộ, ngành liên quan có giải pháp sớm đưa dự án cơ sở 2 Bệnh viện Việt Đức và Bệnh viện Bạch Mai tại Hà Nam đi vào hoạt động để giảm tải lượng bệnh nhân tuyến trung ương và thuận tiện cho việc khám chữa bệnh của nhân dân các tỉnh lân cận.*

Dự án đầu tư xây dựng cơ sở 2 Bệnh viện Bạch mai và Dự án đầu tư xây dựng cơ sở 2 Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức được thực hiện theo Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ với mục tiêu xây dựng 2 bệnh viện này thành các bệnh viện tuyến Trung ương đạt tiêu chuẩn: Hiện đại, đồng bộ, cơ chế quản lý điều hành tiên tiến, có trình độ khám chữa bệnh ngang tầm với các nước tiên tiến trong khu vực... góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến Trung ương và giảm tình trạng người dân phải đi ra nước ngoài khám chữa bệnh. Theo quyết định đầu tư được Bộ Y tế phê duyệt năm 2014, mỗi dự án có quy mô đầu tư là 1.000 giường bệnh; tổng mức đầu tư mỗi dự án khoảng 4.990 tỷ đồng; trong đó vốn ngân sách nhà nước là 4.500 tỷ đồng, còn lại là nguồn vốn khác. Các dự án được khởi công xây dựng từ năm 2015, tiến độ hoàn thành theo quy định là năm 2020; được gia hạn đến năm 2024. Đến nay, các nhà thầu đã hoàn thành trên 90% phần thi công phần hạ tầng, kiến trúc. Dự án được chia thành các gói thầu EPC (Thiết kế, thi công, cung cấp, lắp đặt thiết bị); áp dụng loại hợp đồng được điều chỉnh giá. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, dự án đã gặp khó khăn vướng mắc trong việc điều chỉnh giá hợp đồng, dẫn đến nhà thầu dừng thi công từ tháng 12 năm 2020 đến nay.

Việc các dự án bị chậm tiến độ là do các nguyên nhân chủ yếu như:

(1) Dự án Bạch Mai cơ sở 2, Dự án Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cơ sở 2 là các dự án lớn của ngành Y tế, lần đầu áp hình thức EPC nên Bộ Y tế, chủ đầu tư và nhà thầu chưa lường hết được các khó khăn, vướng mắc khi triển khai dự

án theo hình thức này. Bên cạnh đó, năng lực của chủ đầu tư còn hạn chế; chưa hiểu rõ tầm quan trọng của pháp luật Hợp đồng và chưa có kinh nghiệm quản lý hợp đồng EPC.

(2) Từ năm 2019 đến năm 2022, dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, nhiều địa phương trong đó có thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam phải thực hiện giãn cách xã hội làm ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư công. Trong thời gian này, Bộ Y tế phải tập trung toàn bộ lực lượng cho công tác phòng, chống dịch nên không thể tập trung cho công tác giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh của các dự án.

(3) Các vướng mắc trong việc điều chỉnh giá hợp đồng dẫn đến chủ đầu tư không thể thanh toán khối lượng hoàn thành cho nhà thầu do: (1) Trong quá trình thi công phải điều chỉnh thiết kế để bổ sung một số khoa phòng, thay đổi một số chức năng, kết cấu theo đề nghị của Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cho phù hợp với yêu cầu chuyên môn; (2) Hợp đồng ký ban đầu chưa quy định rõ về *nguyên tắc, phương pháp và phạm vi điều chỉnh* điều chỉnh giá hợp đồng nên khi điều chỉnh thiết kế thì không có đủ cơ sở để điều chỉnh giá hợp đồng.

Từ năm 2018 đến nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và các Bộ ngành liên quan đã tích cực chủ động tìm các biện pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án. Năm 2023, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định thành lập Tổ công tác liên ngành do Bộ trưởng Bộ Y tế là Tổ trưởng; Lãnh đạo các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính là thành viên. Bộ Y tế và Tổ công tác đã nỗ lực rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án nhằm xử lý dứt điểm khó khăn, vướng mắc của các dự án này và đã hoàn thiện Phương án xử lý để trình Chính phủ xem xét, quyết định. Hiện từ đầu tháng 11/2024, nhà thầu đã bắt đầu triển khai thi công trở lại. Sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận phương án xử lý, Bộ Y tế sẽ quyết liệt chỉ đạo chủ đầu tư và các nhà thầu khẩn trương tập trung tối đa nguồn lực để triển khai thi công, bảo đảm hoàn thành xây dựng các dự án trong năm 2025.

2. Đề nghị xem xét cho đối tượng là Cựu quân nhân tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc sau 30/4/1975 đến 31/8/1989 được hưởng chế độ Bảo hiểm y tế từ Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm y tế.

Tại điểm b, khoản 5, Điều 3, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP đã quy định đối tượng được ngân sách nhà nước đóng bảo hiểm y tế, trong đó có cựu chiến binh tham gia kháng chiến sau ngày 30/4/1975 quy định tại khoản 5, Điều 2, Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh cựu chiến binh và tại khoản 1, Điều 1, Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP của Chính phủ, gồm:

(1) Quân nhân, công nhân viên quốc phòng đã được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc;

(2) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 chuyển ngành về làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (không được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg);

(3) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp đã hoàn thành nhiệm vụ tại ngũ trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đã phục viên, nghỉ hưu hoặc chuyển ngành về làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

(4) Dân quân, tự vệ đã tham gia chiến đấu, trực tiếp phục vụ chiến đấu sau ngày 30/4/1975 đã được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg .

Đối với đối tượng là cựu quân nhân tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc sau 30/4/1975 đến 31/8/1989, nếu thuộc đối tượng nêu trên sẽ được ngân sách nhà nước đóng Bảo hiểm y tế. Trong trường hợp không thuộc nhóm đối tượng này hoặc không phải là người có công, người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người sinh sống tại các vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, hộ nông, lâm, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình¹, công dân có thể tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình để hưởng mức đóng giảm dần theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế như sau: (1) Người thứ nhất đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở; (2) Người thứ hai, thứ ba, thứ tư đóng lần lượt bằng 70%, 60%, 50% mức đóng của người thứ nhất; (3) Từ người thứ năm trở đi đóng bằng 40% mức đóng của người thứ nhất.

Ngoài ra, tại điểm b, khoản 3, Nghị định số 75/2023/NĐ-CP đã quy định: Căn cứ khả năng ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố quyết định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu và mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng không được hưởng mức hỗ trợ theo quy định hiện hành².

¹ a) Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo đang cư trú trên địa bàn các huyện nghèo theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền;

b) Hỗ trợ tối thiểu 70% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 4 Nghị định này

² Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ khả năng ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác trình hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định:

a) Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại các điểm b và c khoản 1 Điều 8 Nghị định này;

b) Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng không được hưởng mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định này;

c) Đối tượng được hỗ trợ và mức hỗ trợ cùng chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người tham gia bảo hiểm y tế khi đi khám bệnh, chữa bệnh.

3. Hiện nay chế độ phụ cấp trực cho cán bộ y tế đang được thực hiện theo Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Sau rất nhiều lần điều chỉnh tăng mức lương cơ sở nhưng mức phụ cấp trực này vẫn chưa được tăng. Đề nghị xem xét nâng mức phụ cấp trực cho cán bộ y tế.

Hiện nay, Bộ Tư pháp đã thẩm định, Bộ Y tế đang khẩn trương tiếp thu ý kiến thẩm định để hoàn thiện dự thảo văn bản Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch, tổ chức xin ý kiến các đối tượng chịu sự tác động để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành theo quy định.

Trên đây là nội dung trả lời đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Nam liên quan đến lĩnh vực Y tế, Bộ Y tế trân trọng kính gửi Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam để biết, thông tin tới cử tri.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- VPCP: QHĐP, TH;
- VPQH;
- Các đ/c Thứ trưởng BHYT;
- BHYT: KHTC, BH, TCCB;
- Công TTĐT Bộ Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, VPB1.

BỘ TRƯỞNG



Đào Hồng Lan